TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 14 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT TỔNG CÔNG TY BẢO HIỂM BIDV
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026

Kính trình: **Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2026 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV ban hành kèm theo Quyết định số của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV đã được ĐHĐCĐ thông qua;

Ban Kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) về kết quả, giám sát hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát với các nội dung cụ thể như sau:

PHẦN A. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG, KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

I. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA BIC

1. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông 2025

TT	NGHỊ QUYẾT ĐHCĐ	THỰC HIỆN
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ giao kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2025: - Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 5.600 tỷ đồng. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 710 tỷ đồng.	- Tổng doanh thu phát sinh phí bảo hiểm: 5,324 tỷ đồng, hoàn thành 95.1% kế hoạch giao. - Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 679 tỷ đồng, hoàn thành 95.6% kế hoạch giao.
2	Phân phối lợi nhuận năm 2024: 2.1. Trích quỹ - Quỹ dự trữ bắt buộc: 0 đồng - Quỹ đầu tư phát triển: 0 đồng - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 74.887.529.392 đồng. 2.2. Chia cổ tức bằng tiền mặt:	Phân phối lợi nhuận thực hiện trích đúng theo Nghị quyết, cụ thể: - Quỹ dự trữ bắt buộc: 0 đồng - Quỹ đầu tư phát triển: 0 đồng - Quỹ khen thưởng phúc lợi: 74.887.529.392 đồng. - Hoàn thành việc chia cổ tức bằng tiền mặt

	- Tỷ lệ chia cổ tức: 15% (175.915.342.500 VNĐ) - Hình thức: bằng tiền mặt.	theo tỷ lệ 15% vào ngày 6/11/2025.
3	- Kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2025: Tăng vốn điều lệ lên 2.020 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của BIC bao gồm: thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, cụ thể: + Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 84.791.195 cổ phiếu. + Tỷ lệ: 72,3%. + Phương thức phát hành: phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền. + Thời gian thực hiện: trong năm 2025. - Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm	- Hoàn thành tăng vốn lên 2.020 tỷ đồng năm 2025 thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu của BIC bao gồm: thặng dư vốn cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (theo Quyết định số 161/QĐ-HĐQT ngày 8/10/2025). - Hoàn thành việc đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm ngày 16/10/2025.
4	Thù lao HĐQT, BKS, KTNB: Tổng thù lao, phụ cấp cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2025 là 2.964.000.000 đồng, trong đó: - Thành viên không chuyên trách: tổng mức chi 1.370.000.000 đồng. - Thành viên chuyên trách: tổng mức chi 1.594.000.000 đồng	Thù lao HĐQT, BKS, KTNB: - Tổng mức đã trích vào chi phí thành viên không chuyên trách: 1.371.090.909 đồng (nhiều hơn so với kế hoạch do thời gian đảm nhận chức vụ thay đổi so với kế hoạch, mức chi giữ nguyên như kế hoạch) - Tổng mức đã trích vào chi phí của thành viên chuyên trách: 1.308.847.192 Đồng

2. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh năm 2025

BKS đã nghiên cứu và tổ chức buổi làm việc trực tiếp với đại diện nhóm kiểm toán độc lập Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) để thẩm định Báo cáo tài chính của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV năm 2025, kết quả thẩm định như sau:

a. Về thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính riêng của công ty mẹ và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 đã được lập trên cơ sở lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và tuân thủ các quy định, các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

- Các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã phản ảnh trung thực, hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính riêng và hợp nhất của Tổng Công ty tại

ngày 31/12/2025, kết quả kinh doanh riêng, hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng, hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam và không có ý kiến ngoại trừ của kiểm toán.

b. Về số liệu tài chính và kết quả kinh doanh

- BKS thống nhất với các số liệu trình bày trên báo cáo tài chính riêng và hợp nhất 2025 theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo hợp nhất:

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo bảng cân đối kế toán tại ngày cuối năm:

Đơn vị: tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2025	Năm 2024
Tổng tài sản	Tr.đ	**10,092,706**	**8,682,527**
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	8,107,749	7,553,648
Tài sản dài hạn	Tr.đ	1,984,956	1,128,880
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	80.3%	87.0%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	19.7%	13.0%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	**10,092,706**	**8,682,527**
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	2,255,089	1,918,629
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	4,454,523	3,798,684
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	3,383,094	2,965,214
Trong đó: Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr.đ	*133,036*	*17,431*
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22.3%	22.1%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	44.1%	43.8%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	33.5%	34.2%

+ Một số chỉ tiêu chính trên Báo cáo kết quả kinh doanh năm *(đã trình bày số đầu kỳ năm 2024 theo kết quả của Kiểm toán nhà nước).*

Đơn vị tính: tr.đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2025	Năm 2024	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	**963,189**	**1,190,803**	**-19.11%**
Doanh thu hoạt động KDBH	5,910,797	5,801,487	1.88%
Phí nhượng tái bảo hiểm	(1,624,492)	(1,536,649)	5.72%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	(3,323,117)	(3,074,036)	8.10%
Thu nhập từ hoạt động tài chính	**511,278**	373,293	**36.96%**
Doanh thu hoạt động tài chính	*548,523*	395,670	*38.63%*
Chi phí hoạt động tài chính	*(37,245)*	(22,377)	*66.44%*
Chi phí quản lý doanh nghiệp	**(800,172)**	(911,828)	**-12.25%**
Thu nhập từ hoạt động khác	**4,634**	535	**765.79%**

Thu nhập khác	*8,370*	2,264	*269.77%*
Chi phí khác	*(3,736)*	(1,728)	*116.15%*
Lợi nhuận trước thuế	**678,929**	**652,803**	**4.00%**
Lợi nhuận sau thuế	**550,531**	**501,050**	**9.88%**
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	*7,864*	5,241	*50.05%*
Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	*542,667*	495,809	*9.45%*
Khả năng sinh lời			
ROE	16.3%	16.9%	-0.6%
ROA	5.8%	5.9%	-0.1%

- Một số chỉ tiêu chính trên báo cáo riêng công ty mẹ:

+ Các chỉ tiêu trên bảng cân đối kế toán kết thúc ngày cuối năm:

Đơn vị tính: Tr.đồng

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2025	Năm 2024
Tổng tài sản	Tr.đ	**9,505,520**	**8,444,977**
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	7,468,250	7,358,055
Tài sản dài hạn	Tr.đ	2,037,270	1,086,922
Cơ cấu tài sản			
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	78.6%	87.1%
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	21.4%	12.9%
Tổng nguồn vốn	Tr.đ	**9,505,520**	**8,444,977**
Nợ phải trả (không bao gồm Dự phòng nghiệp vụ)	Tr.đ	2,104,633	1,883,595
Dự phòng nghiệp vụ	Tr.đ	4,168,150	3,608,811
Vốn chủ sở hữu	Tr.đ	3,232,736	2,952,571
Cơ cấu nguồn vốn			
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	22.1%	22.3%
Dự phòng nghiệp vụ/Tổng nguồn vốn	%	43.8%	42.7%
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34.0%	35.0%

+ Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh năm *(đã trình bày lại số đầu kỳ năm 2024 theo kết quả của Kiểm toán Nhà nước).*

Đơn vị tính: Tr.đồng

Các chỉ tiêu chính	Năm 2025	Năm 2024	Tăng trưởng
Thu nhập từ hoạt động KDBH	**907,225**	**1,153,651**	**-21.36%**
Doanh thu hoạt động KDBH	5,323,389	5,293,580	0.56%
Phí nhượng tái bảo hiểm	(1,182,545)	(1,132,272)	4.44%
Tổng chi phí hoạt động KDBH	(3,233,620)	(3,007,657)	7.51%
Thu nhập từ hoạt động tài chính	**505,072**	**384,659**	**31.30%**

Doanh thu hoạt động tài chính	*537,014*	*400,228*	*34.18%*
Chi phí hoạt động tài chính	*(31,942)*	*(15,569)*	*105.17%*
Chi phí quản lý doanh nghiệp	**(762,200)**	**(890,415)**	**-14.40%**
Thu nhập từ hoạt động khác	**(1,656)**	**17**	**-9795.36%**
Thu nhập khác	*1,686*	*1,731*	*-2.57%*
Chi phí khác	*(3,343)*	*(1,714)*	*95.07%*
Lợi nhuận trước thuế	**648,440**	**647,913**	**0.08%**
Lợi nhuận sau thuế	**530,968**	**501,433**	**5.89%**
Khả năng sinh lời			
ROE	16.4%	17.0%	-0.6%
ROA	5.6%	5.9%	-0.4%

c. Tăng vốn điều lệ của Công ty mẹ trong năm 2025

Trong năm 2025, Công ty mẹ BIC đã hoàn thành phương án tăng vốn điều lệ 847.901 tỷ đồng, đưa tổng vốn điều lệ tại ngày 31/12/2025 lên mức 2.020 nghìn tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

d. Đầu tư góp vốn tại CVI

Ngày 01 tháng 07 năm 2025, Công ty mẹ BIC đã hoàn tất mua 51% cổ phần (tương đương gần 167 tỷ đồng) của Công ty Bảo hiểm Campuchia – Việt Nam (CVI) và được hợp nhất vào BCTC hợp nhất của BIC từ Quý III/2025.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hồi đồng cổ đông thường niên.

- Năm 2025, HĐQT đã tổ chức 4 kỳ họp, đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định liên quan đến hoạt động của Tổng Công ty theo đúng trình tự, thẩm quyền, phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Tổng Công ty. Tổng Giám đốc đã chỉ đạo Ban Điều hành và các Ban chức năng nghiêm túc thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ.

- Các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ (hình thức online và offline) các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy được kinh nghiệm, năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT.

- HĐQT đã hoạt động theo thẩm quyền và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, các quy định nội bộ của BIC và của pháp luật. Tại các cuộc họp, HĐQT đều soát xét tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh trong kỳ và lũy kế cả năm, xem xét các giải trình, đề xuất của Ban điều hành, thảo luận và quyết định thông qua các Nghị quyết/Quyết định. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với điều kiện thực tế, đáp ứng yêu cầu quản trị và phát triển kinh doanh của BIC, đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông.

- Tổng giám đốc và những người quản lý khác thường xuyên đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh trên các mặt, đặc biệt các chỉ tiêu liên quan đến kết quả thực hiện kế

hoạch kinh doanh như doanh thu phí bảo hiểm, tỷ lệ bồi thường, tỷ lệ chi phí kết hợp phân theo kênh phân phối, nhóm nghiệp vụ trên toàn hệ thống và tại từng đơn vị thành viên; các chỉ tiêu không đạt yêu cầu quản lý đã được các thành viên Ban điều hành, Giám đốc các Ban tại TSC thảo luận, tìm giải pháp tháo gỡ. Do vậy mặc dù với bối cảnh khó khăn của hoạt động bancas khi luật tổ chức tín dụng mới ban hành, những khó khăn của ngành bảo hiểm phi nhân thọ khi các thiên tai liên tiếp xảy ra (Bão số 5 – KAJIKI, Bão số 10 – BUALOI, Bão số 11 – MATMO, Ngập lụt Miền Trung, …), Tổng giám đốc cùng Ban điều hành đã lãnh đạo cùng sự nỗ lực toàn hệ thống đạt được 95% kế hoạch doanh thu phí bảo hiểm và 95% lợi nhuận hợp nhất kế hoạch đề ra.

- Trong quá trình điều hành Tổng Giám đốc đã tuân thủ theo phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị, các quy định nội bộ của Tổng Công ty cũng như các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

III. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc, Ban Tổng Giám đốc dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật nhằm đảm bảo lợi ích của BIC và cổ đông.

HĐQT, Tổng Giám đốc hỗ trợ và tạo điều kiện cho BKS trong công tác giám sát. Đảm bảo sự trao đổi và cung cấp thông tin, mời tham dự các cuộc họp HĐQT, họp Tổng kết và phối hợp trong đánh giá, thực hiện khuyến nghị của BKS đưa ra.

BKS đã thực hiện gửi Báo cáo giám sát định kỳ cho ĐHĐCĐ tại ĐHĐCĐ thường niên (theo các tài liệu đính kèm).

Trong năm 2025, BKS không nhận được yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông về việc thực hiện kiểm tra một nội dung/vụ việc nào theo quy định của Điểm 6, Điều 170 của Luật doanh nghiệp quy định về Quyền và nghĩa vụ của BKS.

V. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN THUỘC THẨM QUYỀN PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Trên cơ sở kê khai về người có liên quan của các thành viên HĐQT, BKS và Ban điều hành, BKS báo cáo tình hình phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội cổ đông đối với các giao dịch của BIC với người có liên quan theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ BIC theo Phụ lục 1 đính kèm báo cáo này bao gồm:

- Giao dịch của BIC với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ tại ngày kết thúc kỳ năm tài chính (theo Phụ lục 1). Các giao dịch này đã được phê duyệt theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BIC và ủy quyền của ĐHĐCĐ; đồng thời được công bố thông tin theo quy định.

- Giao dịch của BIC với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ: không có

- Giao dịch của BIC với Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp: không có

VI. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT GIỮA HAI KỲ ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2025-2026

Hoạt động của BKS được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS. Đồng thời theo lĩnh vực được phân công, các thành viên thực hiện việc theo dõi, giám sát các hoạt động của BIC theo quy định.

BKS đã nghiêm túc thực hiện các nội dung trong Kế hoạch hoạt động năm 2025 của BKS đã được ĐHĐCĐ thông qua; Bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BIC; Duy trì mối quan hệ cộng tác và hợp tác tốt với các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc; Thực hiện đầy đủ kịp thời các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu. Các thành viên BKS làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của BIC.

Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025- 2026 (cho đến tháng 3/2026), BKS đã tổ chức 3 lần họp (hình thức online) để thông qua một số nội dung như sau:

Nội dung
Bầu trưởng BKS cũng như rà soát điều chỉnh phân công nhiệm vụ của thành viên BKS theo nhân sự kiện toàn được phê duyệt tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025
Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS
1. Thẩm định Báo cáo tài chính 2025 (sau khi làm việc kiểm toán độc lập EY) 2. Thông qua tài liệu BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2026 của BIC bao gồm: - Báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của BKS; và - Báo cáo lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập của BIC giai đoạn 2026-2028

Ngoài ra, BKS thường xuyên có sự trao đổi thông qua email (do đặc thù một số thành viên BKS không sinh sống tại Việt Nam) để thảo luận về các nội dung liên quan đến việc giám sát tình hình hoạt động của BIC, thảo luận và thông qua Báo cáo giám sát hoạt động kinh doanh BIC định kỳ hàng quý năm 2025, Thông qua kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 theo đề xuất của Bộ phận Kiểm toán nội bộ.

Trong năm, BKS đã thực hiện công tác giám sát hoạt động dựa trên kế hoạch hoạt động đã được thông qua, tập trung vào các vấn đề sau:

- Việc chấp hành điều lệ BIC, các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quy định của BIC.

- Tiến độ và kết quả thực hiện công tác kiểm toán nội bộ của Ban Kiểm toán nội bộ theo kế hoạch xây dựng hàng năm. Tình hình khắc phục của các đơn vị/cá nhân đối với

các kiến nghị khuyến nghị của Ban Kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát cũng như các đơn vị thanh kiểm tra (KTNN).

- Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Công tác giám sát được thực hiện thông qua việc xem xét, đánh giá các báo cáo định kỳ, đột xuất của các đơn vị, Ban/phòng nghiệp vụ về hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của BIC; tham gia các cuộc họp của HĐQT, họp tổng kết, giao ban, trao đổi nghiệp vụ và một số cuộc họp khác, trực tiếp chỉ đạo công tác chuyên môn đối với hoạt động kiểm toán nội 5 tháng đầu năm 2025. Các nội dung, ý kiến, kiến nghị của các thành viên BKS được gửi cho HĐQT, Tổng Giám đốc thông qua nội dung trao đổi tại cuộc họp và báo cáo giám sát định kỳ hàng quý.

Các thành viên BKS đã cơ bản thực hiện tốt vai trò chức trách của mình và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Các kiến nghị, khuyến nghị BKS đã nêu trong năm 2025:

- Tiếp tục phát triển kênh phân phối, phát triển mạnh thêm kênh ngoài bancas, trong đó chú trọng các nghiệp vụ có tốc độ tăng trưởng tốt, hiệu quả.

- Có các biện pháp để kiểm soát các hạng mục chi phí chủ động (chi phí quản lý, khai thác...) để kiểm soát tỷ lệ chi phí kết hợp theo mục tiêu được ĐHĐCĐ giao.

- Trước các thay đổi về cơ chế chính của Nhà nước, cơ chế điều hành của đối tác, cũng như các biến động của thị trường, lãi suất ... Công ty cần có chủ động các giải pháp trong cơ cấu tỷ trọng các nghiệp vụ kinh doanh để cân đối phù hợp giữa tăng trưởng quy mô, nhưng đồng thời kiểm soát tỷ lệ bồi thường.

- Có biện pháp kiểm soát rủi ro khai thác và giám định bồi thường, đặc biệt với các nghiệp vụ rủi ro cao.

VII. THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong 5 thành viên BKS, có 1 thành viên BKS làm việc trực tiếp tại BIC, các thành viên còn lại làm việc theo hình thức kiêm nhiệm. Các thành viên BKS được sử dụng cơ sở vật chất phòng làm việc, phương tiện di chuyển, công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện chế độ công tác, đào tạo .... theo quy định hiện hành của BIC. Chi phí hoạt động của BKS được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của BIC.

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của thành biên BKS được chi trả tuân thủ theo quy định của BIC và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiền lương/thù lao và chi phí hoạt động của các thành viên BKS đã bao gồm thuế TNCN phát sinh trong năm 2025 là: 422 triệu động.

PHẦN B. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2026

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BIC và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 giao. Trong đó tập trung các hoạt động như sau:

(1) Kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ BIC, pháp luật Nhà nước và các quy định có liên quan của BIC.

(2) Kiểm tra/giám sát, đánh giá:

- Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

- Giám sát tình hình tài chính, các hoạt động quản trị điều hành, hoạt động kinh doanh tại BIC, kịp thời gửi các đề xuất, kiến nghị đến Hội đồng quản trị, Ban điều hành định kỳ quý, năm.

- Giám sát nội dung, phạm vi, tiến độ soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026. Thực hiện công tác thẩm định báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng, 1 năm.

- Giám sát thông qua kết quả hoạt động kiểm toán nội bộ tại BIC, cũng như tình hình khắc phục các khuyến nghị kiến nghị của Kiểm toán nội bộ, BKS và các cơ quan thanh kiểm tra.

- Thực hiện các công tác khác theo Điều lệ BIC, Quy chế tổ chức hoạt động Ban Kiểm soát và các quy định khác có liên quan.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2025 - 2026 và định hướng hoạt động BKS năm 2026-2027.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Chu Thị Thu Hà

PHỤ LỤC 1

Báo cáo rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông

1. Giao dịch của BIC với các cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của công ty và người có liên quan của họ tại ngày kết thúc kỳ năm tài chính (theo Phụ lục 1 đính kèm báo cáo này).

+ Liên quan đến doanh thu và chi phí:

ĐVT: triệu đồng

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2025	Năm 2024
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	174,087	157,048
		Chi phí bồi thường	-5,636	-17,689
		Chi phí hoa hồng	-755,647	-915,950
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	217,620	196,020
		Chi phí thuê văn phòng	-15,077	-14,005
		Phí chuyển tiền	-1,816	-2,238
		Chi phí dịch vụ CNTT	-4,982	-1,288
		Lãi vay ngắn hạn	-4,082	-4,733
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	761	716
		Chi bồi thường bảo hiểm	-4,478	-1,470
		Chi phí hoa hồng	0	-5
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	0	880
Công ty Chứng khoán BIDV (BSC)	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	2,072	1,880
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con của BIDV	Doanh thu phí bảo hiểm gốc	840	687
		Doanh thu từ hoạt động tiền gửi	2,186	4,537
		Chi bồi thường bảo hiểm	-37	-63
Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam (CVI)	Công ty con	Doanh thu phí bảo hiểm nhận tái	90	1,085
		Chi hoa hồng nhận tái	-26	-237
		Chi bồi thường nhận tái bảo hiểm	-4	-1,604
Công ty TNHH Liên doanh Bảo hiểm Lào - Việt (LVI)	Công ty con	Doanh thu phí nhận tái	24,351	12,231
		Chi hoa hồng nhận tái	-5,480	-2,652
		Chi bồi thường nhận tái bảo hiểm	-4,735	-1,519

+ Số dư các khoản phải thu và phải trả với các bên liên quan như sau:

ĐVT: triệu đồng

Bên liên quan	Mối quan hệ	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2025	Năm 2024
Phải thu khách hàng				
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Số dư tiền gửi thanh toán	29,767	82,268
		Đầu tư tiền gửi có kỳ hạn tại BIDV	4,428,500	4,197,200
		Phải thu lãi tiền gửi	104,233	87,102
		Phải thu phí bảo hiểm gốc	18,791	97
		Kỹ quỹ bảo hiểm tại BIDV	10,000	10,000
		Trả trước thuê văn phòng	53,832	56,583
		Các khoản phong tỏa tài khoản ngân hang	3,633	2,383
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Phải thu phí bảo hiểm gốc	761	608
		Tiền gửi có kỳ hạn	0	0
		Phải thu lãi tiền gửi	0	0
Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)	Công ty con của BIDV	Tiền gửi có kỳ hạn	28,000	44,500
		Phải thu lãi tiền gửi có kỳ hạn	950	1,473
Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam (CVI)	Công ty con	Phải thu hoạt động nhận tái bảo hiểm	35	1,072
		Phải thu bồi thường nhượng tái	287	1,041
Công ty TNHH Liên doanh Bảo hiểm Lào - Việt (LVI)	Công ty con	Phải thu hoạt động nhận tái bảo hiểm	9,511	13,454
Phải trả người bán				
Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam (BIDV)	Công ty mẹ	Phải trả hoa hồng bảo hiểm	-13,557	-13,783
		Phải trả tiền thuê văn phòng	0	-15
		Phải trả vay ngắn hạn	0	0
Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV-SuMi TRUST	Công ty con của BIDV	Phải trả hoa hồng bảo hiểm	-13	-13
Công ty Bảo hiểm Campuchia -	Công ty con	Phải trả phí nhượng tái	-36	-1,000
		Phải trả bồi thượng nhận tái	-99	-96

Việt Nam (CVI)				
Công ty TNHH Liên doanh Bảo hiểm Lào - Việt (LVI)	Công ty con	Phải trả phí nhượng tái	-319	-10,685
		Phải trả bồi thường nhận tái	-55	-1,096

2. Giao dịch của BIC với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người có liên quan của họ: không có.

3. Giao dịch của BIC với Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty phải kê khai theo quy định tại khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp: không có.